TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 131/2023/QĐST-HNGĐ	*Ba Vì, ngày 28 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2023/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Trần Văn T**, sinh năm: 1980.

Bị đơn: Chị **Bùi Thị Thúy B**, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã T M, huyện B V, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2023 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Trần Văn T và chị Bùi Thị Thúy B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn T và chị Bùi Thị Thúy B.

- *Về con chung*: Có hai con chung là Trần Phương A, sinh năm 2003 và Trần T T, sinh ngày 26/10/2007. Cháu Trần Phương A đã đủ 18 tuổi, không có nhược

điểm thể chất, tinh thần, tự lao động nuôi mình được, anh T, chị B không yêu cầu Tòa án giải quyết. Còn lại cháu T, giao cháu Trần T T cho chị Bùi Thị Thúy B nuôi dưỡng đến khi cháu T tròn 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu thay đổi khác. Sau khi ly hôn, anh T được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trần T T mỗi tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 3/2023 đến khi cháu T tròn 18 tuổi hoặc đến khi chị Bùi Thị Thúy B có yêu cầu thay đổi khác.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có.

- *Về án phí:* Chấp nhận sự tự nguyện của anh Trần Văn T chịu T bộ án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng Bba trăm nghìn đồng) được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp tại Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện B V ngày 24/02/2023 theo biên lai số AA/2020/ 0060813.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự.*
- *TANDTP H N.*
- *VKS huyện B ì.*
- *UBND xã T M.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Hoàng Trọng Đức